



BÀI 11-

KHÍ QUYỂN.
SỰ PHÂN BỐ NHIỆT ĐỘ KHÔNG KHÍ
TRÊN TRÁI ĐẤT

NỘI DUNG CHÍNH

I-

KHÍ QUYỂN

1. Cấu trúc của khí quyển

2. Các khối khí

3. Frông

II-

SỰ PHÂN BỐ NHIỆT ĐỘ KHÔNG KHÍ TRÊN TRÁI ĐẤT

1. Bức xạ và nhiệt độ không khí

2. Sự phân bố nhiệt độ
không khí trên Trái Đất

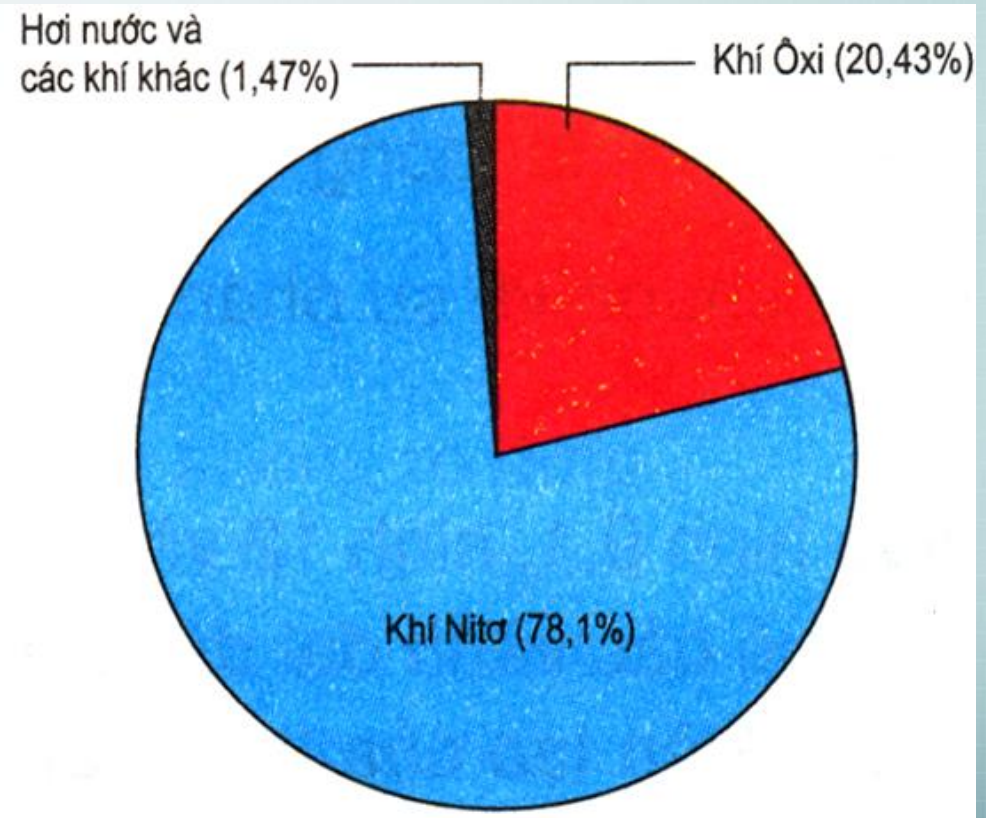
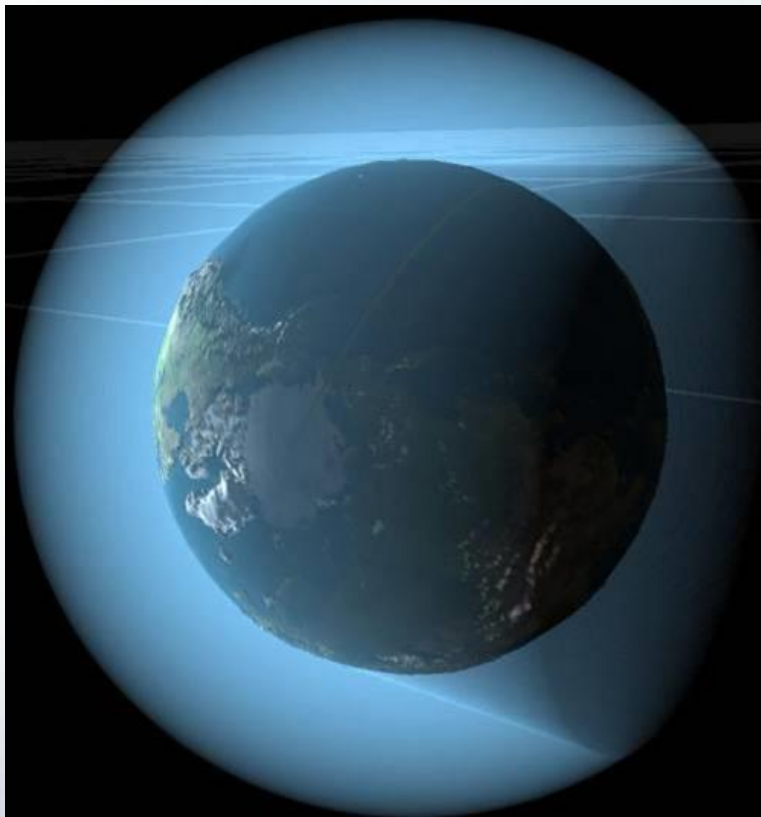
a- Phân bố theo vĩ độ địa lí

b- Phân bố theo lục địa và đại dương

c- Phân bố theo địa hình

I- KHÍ QUYỂN

- Khí quyển là lớp không khí bao quanh Trái Đất bao gồm: Khí oxy, Nitơ, hơi nước và các khí khác



I- KHÍ QUYỂN

1. Cấu trúc của khí quyển:

- **Gồm 5 tầng:** tầng đối lưu, tầng bình lưu, tầng giữa, tầng nhiệt, tầng ngoài
- Các tầng có đặc điểm khác nhau về giới hạn, độ dày, khối lượng và thành phần không khí.

Độ cao: km

2.000

ĐỊA LÍ 10

800

Tầng ngoài

Tầng i-on

(Tầng nhiệt)

80

Tầng giữa

50

Tầng bình lưu

20

10

0

Tầng đối lưu

I- KHÍ QUYỂN

2. Các khối khí

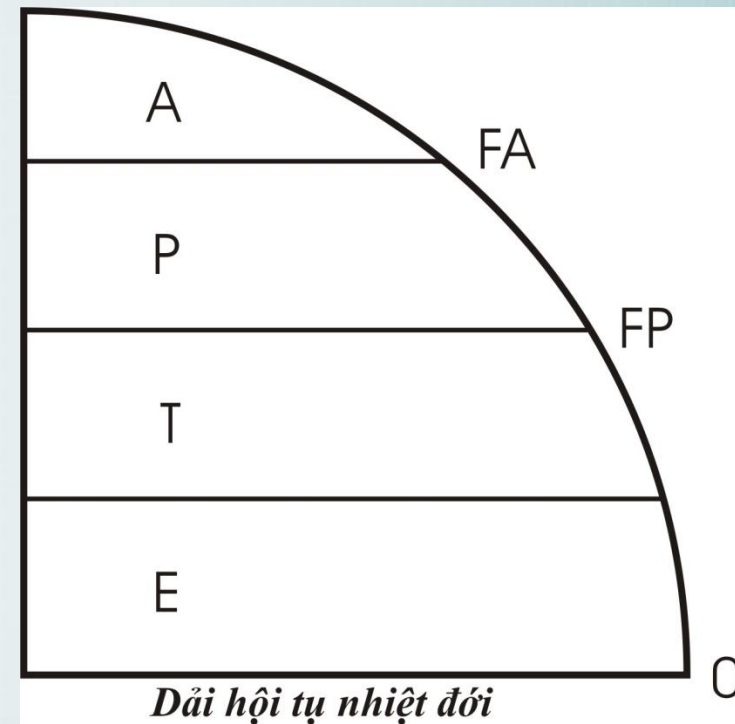
- Tùy theo vị trí hình thành và bề mặt tiếp xúc mà hình thành các khối khí khác nhau.

I- KHÍ QUYỀN

2. Các khối khí

Mỗi bán cầu gồm 4 khối khí chính.

Khối khí	Kí hiệu	Đặc điểm	Kiểu
Cực	A	Rất lạnh	Am, Ac
Ôn đới	P	Lạnh	Pm, Pc
Chí tuyến	T	Rất nóng	Tm, Tc
Xích đạo	E	Nóng ẩm	Em



- Mỗi một khối khí lại phân biệt thành 2 kiểu hải dương (ẩm) kí hiệu là m và kiểu lục địa (khô) kí hiệu là c.
- Riêng khối khí xích đạo chỉ có một kiểu là khối khí hải dương (Em).

I- KHÍ QUYỂN

3. Frông (F)

Khái niệm: Frông khí quyển (kí hiệu F) là mặt ngăn cách giữa hai khối khí có nguồn gốc và tính chất vật lí khác nhau.

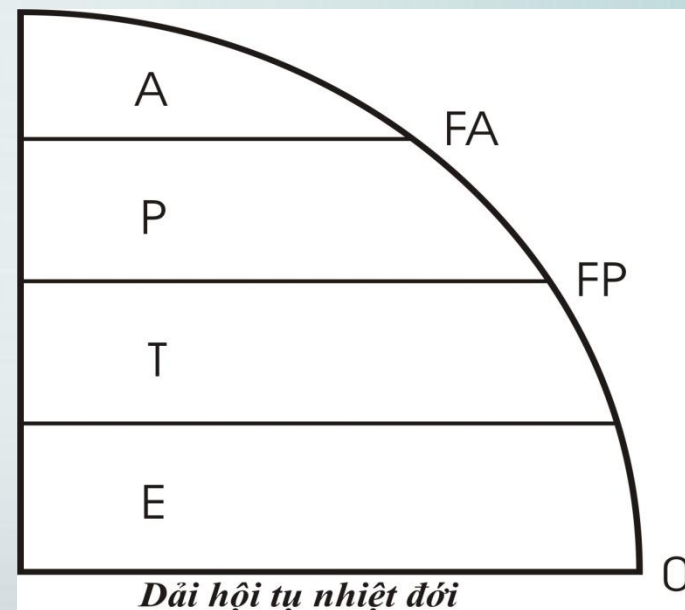
- Trên mỗi bán cầu có 2 frông cơ bản là:
 - + Frông địa cực (FA)
 - + Frông ôn đới (FP)

I- KHÍ QUYỀN

3. Frông (F)

- Các khối khí xích đạo ở 2 bán cầu đều là khối khí nóng ẩm, có hướng gió khác nhau. Chúng tiếp xúc nhau tạo thành dải hội tụ nhiệt đới.

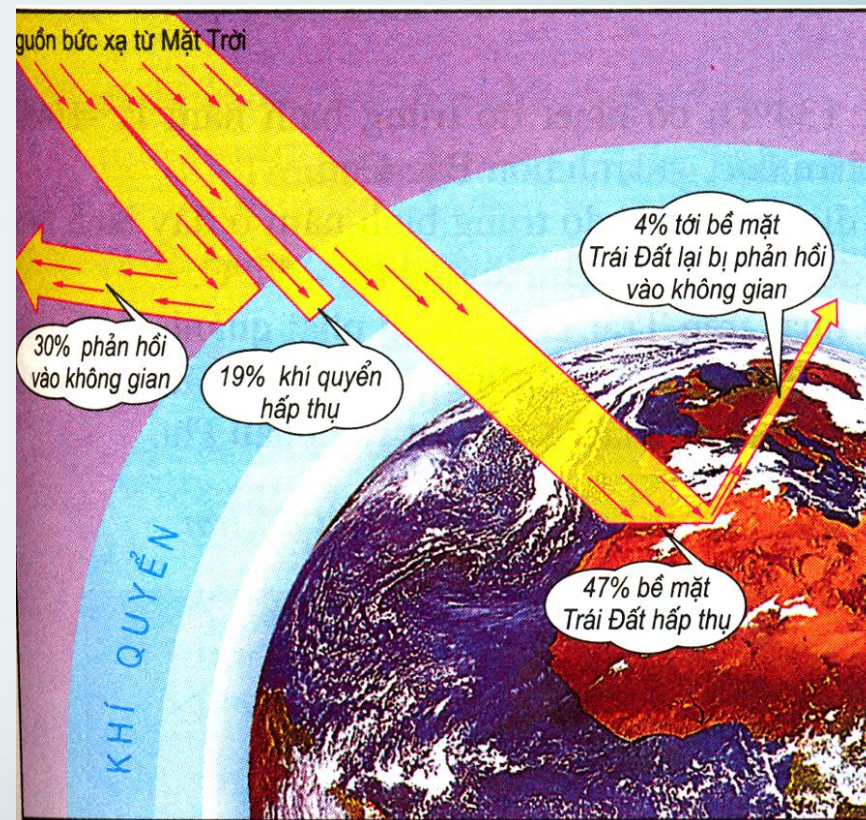
Khối khí	Kí hiệu	Đặc điểm	Kiểu
Cực	A	Rất lạnh	Am, Ac
Ôn đới	P	Lạnh	Pm, Pc
Chí tuyến	T	Rất nóng	Tm, Tc
Xích đạo	E	Nóng ẩm	Em



II- SỰ PHÂN BỐ CỦA NHIỆT ĐỘ KHÔNG KHÍ TRÊN TRÁI ĐẤT

1. Bức xạ và nhiệt độ không khí

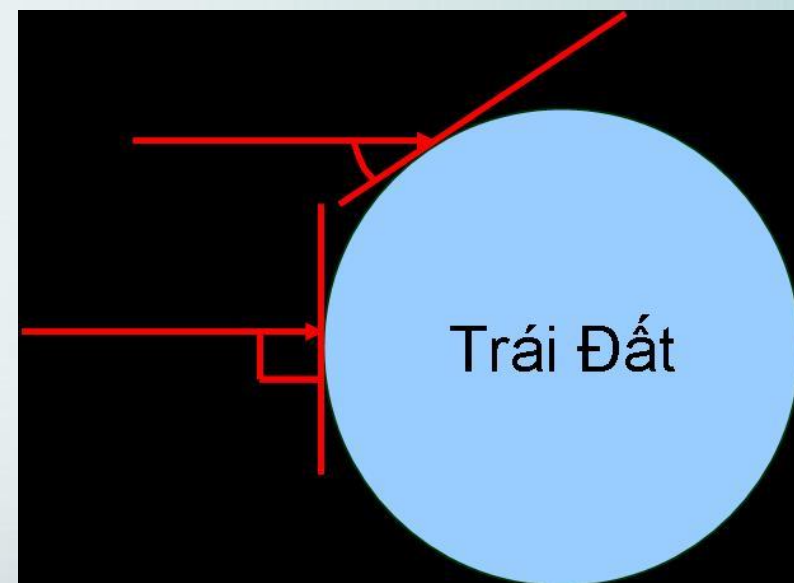
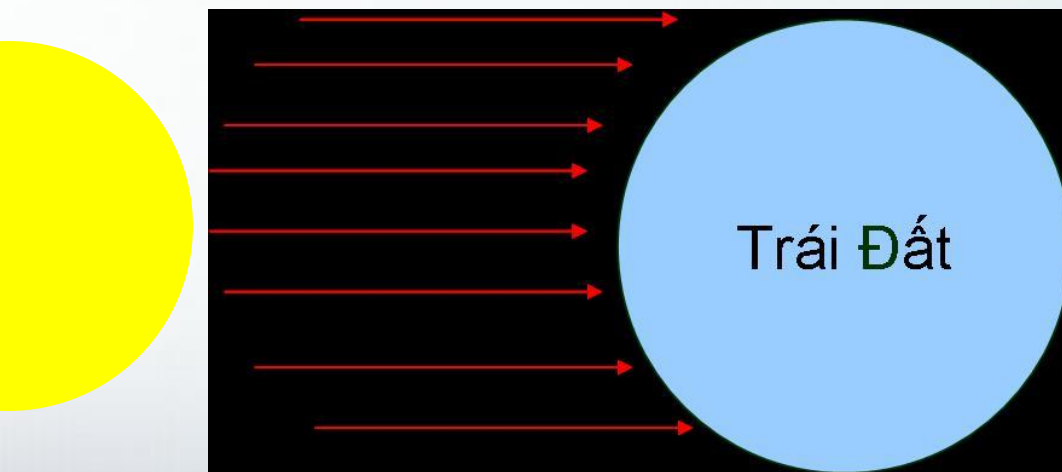
- Bức xạ Mặt Trời đến bề mặt đất được bề mặt đất hấp thụ một phần (47%), còn lại thì một phần được khí quyển hấp thụ (19%) và phản hồi vào không gian.
- Nhiệt cung cấp cho không khí chủ yếu ở tầng đối lưu là nhiệt của bề mặt đất được Mặt Trời đốt nóng.



II- SỰ PHÂN BỐ CỦA NHIỆT ĐỘ KHÔNG KHÍ TRÊN TRÁI ĐẤT

1. Bức xạ và nhiệt độ không khí

- Nhiệt lượng mà bề mặt đất nhận được thay đổi theo góc chiếu của tia sáng Mặt Trời.

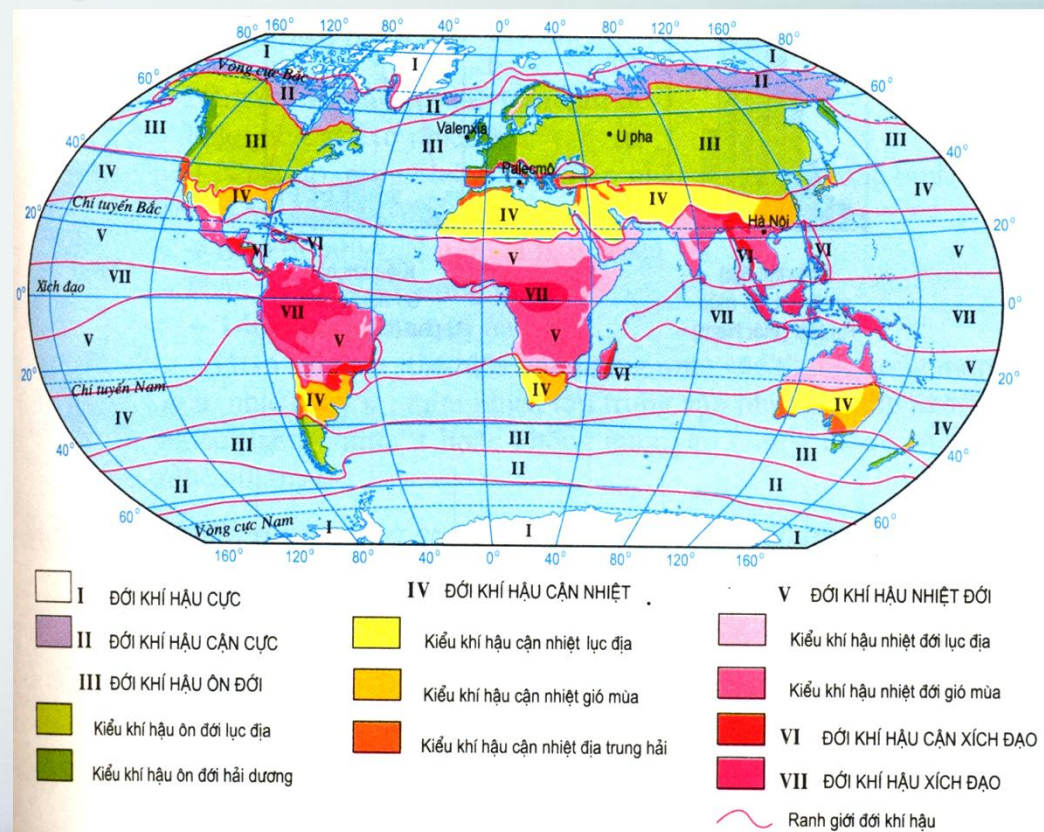


II- SỰ PHÂN BỐ CỦA NHIỆT ĐỘ KHÔNG KHÍ TRÊN TRÁI ĐẤT

2. Sự phân bố nhiệt độ của không khí trên Trái Đất

a) Phân bố theo vĩ độ địa lí

Càng lên vĩ độ cao, nhiệt độ trung bình năm càng giảm, biên độ nhiệt năm càng lớn.



II- SỰ PHÂN BỐ CỦA NHIỆT ĐỘ KHÔNG KHÍ TRÊN TRÁI ĐẤT

2. Sự phân bố nhiệt độ của không khí trên Trái Đất

a) Phân bố theo vĩ độ địa lí

Vĩ độ	Nhiệt độ trung bình năm($^{\circ}\text{C}$)	Biên độ nhiệt năm($^{\circ}\text{C}$)
0°	24.5	1.8
20°	25.0	7.4
30°	20.4	13.3
40°	14.0	17.7
50°	5.4	23.8
60°	- 0.6	29.0
70°	-10.4	32.2
...	...	...

II- SỰ PHÂN BỐ CỦA NHIỆT ĐỘ KHÔNG KHÍ TRÊN TRÁI ĐẤT

2. Sự phân bố nhiệt độ của không khí trên Trái Đất

b) Phân bố theo lục địa và đại dương

- Nhiệt độ trung bình năm cao nhất và thấp nhất đều ở lục địa.
- Biên độ nhiệt độ ở đại dương thấp, lục địa có biên độ nhiệt độ cao.

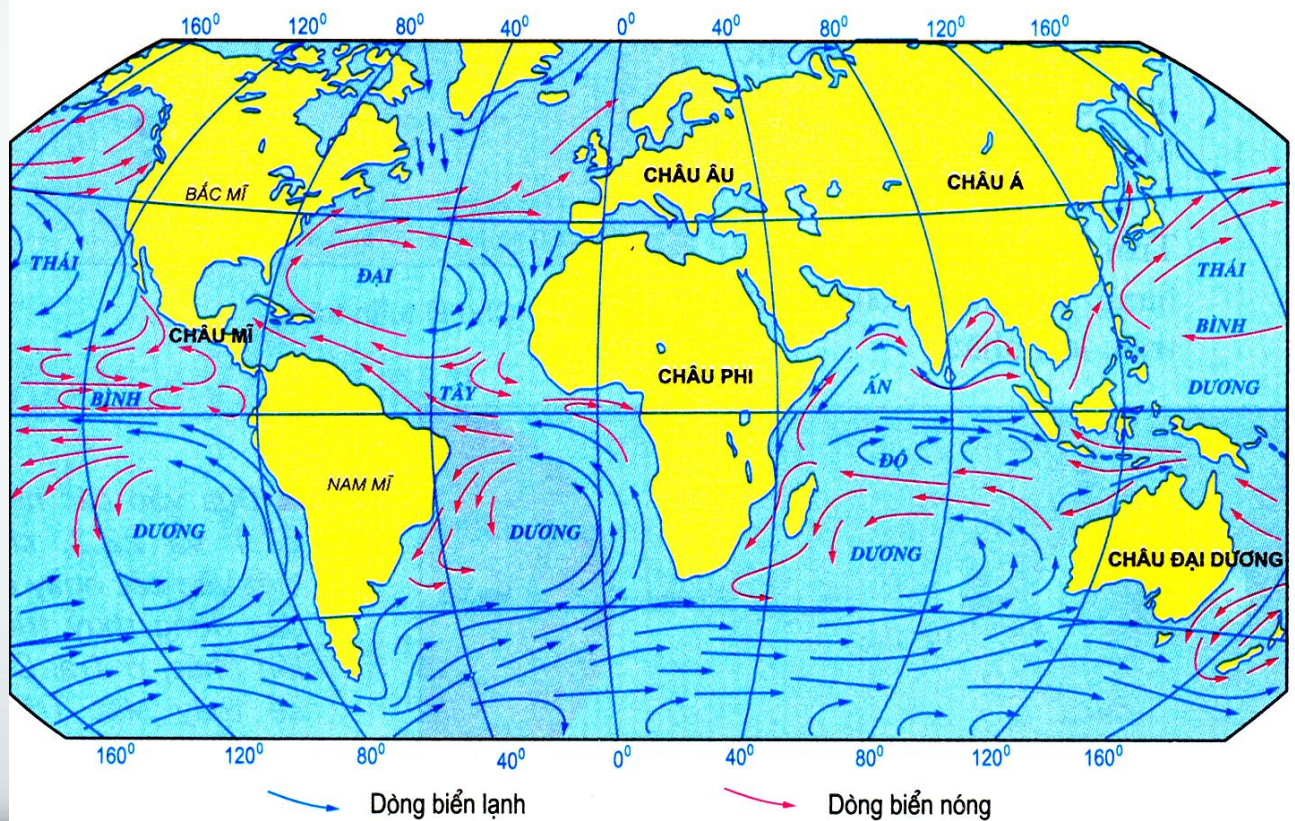


II- SỰ PHÂN BỐ CỦA NHIỆT ĐỘ KHÔNG KHÍ TRÊN TRÁI ĐẤT

2. Sự phân bố nhiệt độ của không khí trên Trái Đất

b) Phân bố theo lục địa và đại dương

- Nhiệt độ không khí còn thay đổi theo bờ Đông và bờ Tây của lục địa do ảnh hưởng của các dòng biển nóng và lạnh.

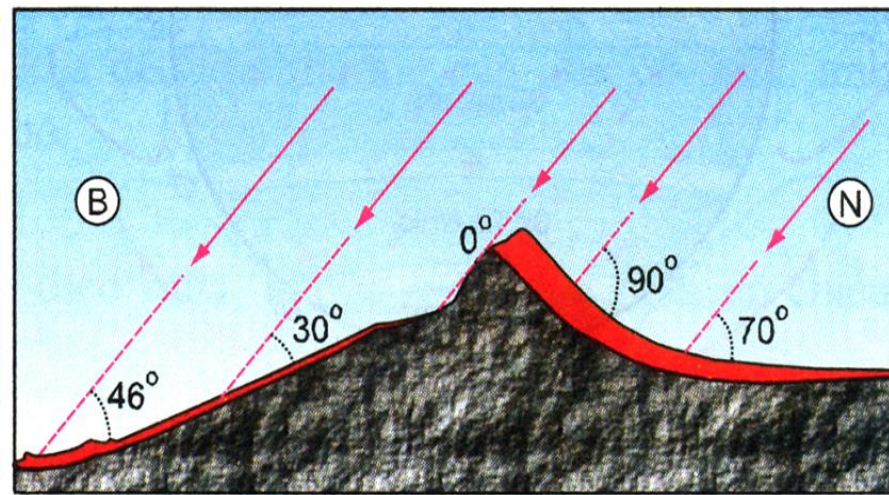
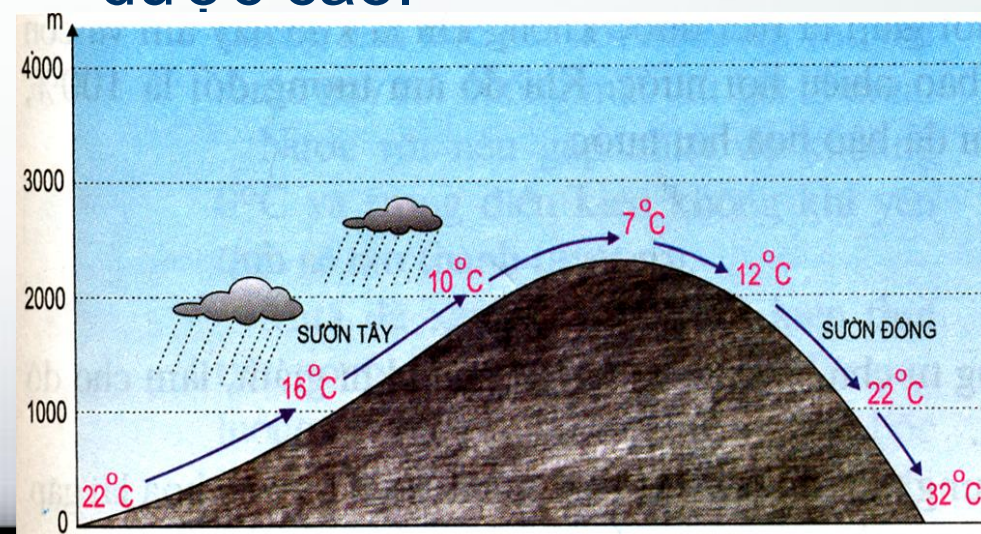


II- SỰ PHÂN BỐ CỦA NHIỆT ĐỘ KHÔNG KHÍ TRÊN TRÁI ĐẤT

2. Sự phân bố nhiệt độ của không khí trên Trái Đất

c) Phân bố theo địa hình

- Càng lên cao nhiệt độ càng giảm.
- Sự chênh lệch chiều của ánh sáng Mặt Trời thường có góc nhập xạ lớn và lượng nhiệt nhận được cao.





Thank You !